Câu 1.

Dấu chấm than thích hợp để kết thúc dòng nào dưới đây?

A.

Chú gà trống vừa cất tiếng gáy phải không

B.

Chú gà trống cất tiếng gáy vang gọi mọi người thức dậy

C.

Dưới ánh nắng, bộ lông của chú gà trống mới rực rỡ làm sao

D.

Chú gà trống thức dậy từ sáng sớm

Câu 2.

Những đồ vật nào có trong bức tranh sau?

A cartoon of a child in a room with a cat and a dog

Description automatically generated

[[giường || thảm || bàn || ghế]]

A.

giường

[[giường || thảm || bàn || ghế]]

B.

thảm

[[giường || thảm || bàn || ghế]]

C.

bóng

[[giường || thảm || bàn || ghế]]

D.

bàn

[[giường || thảm || bàn || ghế]]

E.

ghế

Câu 3.

Trong lời nhắn sau, bạn Kim nhắn anh Vũ điều gì?

A text on a white background

Description automatically generated

A.

Cuối tuần, hai anh em cùng đi thả diều.

B.

Cuối tuần, hai anh em cùng học nhóm.

C.

Cuối tuần, hai anh em cùng đi chơi ở công viên.

D.

Cuối tuần, hai anh em cùng đi chơi hội chợ xuân.

Câu 4.

Từ ngữ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A.

hiền hậu

B.

chạy bộ

C.

lương thiện

D.

dịu dàng

Câu 5.

Sau giờ tan học, mẹ hỏi em về những việc em và các bạn đã làm trong hoạt động chăm sóc cây xanh mà trường tổ chức. Câu nào dưới đây thích hợp để em trả lời mẹ?

A.

Chúng con đã tưới nước và nhặt rác dưới gốc cây ạ.

B.

Những cây cổ thụ trường con toả bóng mát cả một góc sân mẹ ạ.

C.

Chúng con thường cùng nhau đọc sách dưới gốc cây ạ.

D.

Cây phượng trường con nở hoa đỏ rực, đẹp lắm mẹ ạ!

Câu 6.

Hình ảnh nào dưới đây thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Trưa đầy hương lúa

Nội ru bên thềm

Bé thiêm thiếp ngủ

Mơ cười thật xinh.

(Dạ Thảo)

A.

 ).png

B.

A group of children sitting around a fire

Description automatically generated

C.

An old person holding a baby

Description automatically generated

D.

An old person holding a baby

Description automatically generated

Câu 7.

Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tinh thần đoàn kết?

A.

Cái răng, cái tóc là góc con người.

B.

Có cày có thóc, có học có chữ.

C.

Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn.

D.

Ăn kĩ no lâu, cày sâu tốt lúa.

Câu 8.

Câu nào dưới đây thích hợp để miêu tả đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 2/1 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Tỉnh 2025 - Khối 2/10 - Ôn luyện vòng thi Hội (Bài 6) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A.

Bé đóng vai bác sĩ tiêm thuốc cho chú gấu bông.

B.

Hai anh em Minh và Kim cùng chơi trò tập làm bác sĩ.

C.

Bé tập làm bác sĩ, đeo ống nghe khám bệnh cho chú gấu bông.

D.

Bé tập làm bác sĩ khám bệnh cho chú mèo nhỏ.

Câu 9. ((Audio))

Nghe và cho biết đoạn thơ sau thể hiện tình cảm gì của tác giả?

A.

Kính trọng, ca ngợi những người đã có công dựng xây quê hương

B.

Niềm hân hoan khi sắp được về thăm quê

C.

Tình cảm yêu mến, kính trọng dành cho ông bà ở quê

D.

Yêu mến, gắn bó và tự hào về quê hương

Câu 10.

Câu nào dưới đây sử dụng hợp lí từ "chăm chỉ"?

A.

Những chú ong chăm chỉ tìm hoa hút mật.

B.

Các chú bộ đội chăm chỉ xông pha ngoài chiến trường.

C.

Tấm lòng chăm chỉ của bác Lương đã giúp đỡ rất nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

D.

Trong rừng bỗng vang lên một tiếng hát chăm chỉ.

Câu 11.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) "Mình" của sông là dòng nước uốn lượn giữa đôi bờ cát. (2) "Da" của sông là màu nước trong xanh . (3) Tiếng nước chảy là "giọng" sông cười . (4) Sông quê mình hiền lành , tốt bụng. (5) Dân quê mình gọi sông là bạn.

(Theo Bùi Sơn Hải)

A.

Trong các từ in đậm có 1 từ chỉ sự vật.

B.

Các từ in đậm trong đoạn văn đều là từ chỉ đặc điểm.

C.

Đoạn văn có 2 câu nêu đặc điểm.

D.

Đoạn văn có 1 câu nêu đặc điểm và 3 câu giới thiệu.

Câu 12.

Giải câu đố sau:

Áo vàng lại có quân hàm

Ngã tư tấp nập phố phường đông vui

Xe đi theo nhịp tiếng còi

Làm người chỉ dẫn mọi người lại qua.

Là ai?

A.

Phi công

B.

Cảnh sát giao thông

C.

Công nhân vệ sinh

D.

Tài xế xe tải

Câu 13. ((Audio))

Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn thơ sau:

Vì sao hỡi miền Nam yêu dấu

Người không hề tiếc máu [[xương]] ?

Vì sao hỡi miền Nam chiến đấu

Người hiên ngang không chịu cúi mình?

(Theo Tố Hữu)

Câu 14.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Con hơn [[cha]] là nhà có phúc.

Câu 15.

Điền "sao" hoặc "xao" thích hợp vào chỗ trống:

A group of children sitting on a blanket looking at stars in the sky

Description automatically generated

Bên bờ sông, một vài cơn gió lao [[xao]] thổi, khẽ vờn qua những lọn tóc của mấy đứa trẻ đang say sưa ngắm [[sao]] .

Câu 16.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "kiêu", "sa", "kì", "mạc" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 17.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Kìa Mặt Trời mới ló

Trên đầu chị tre xanh

Sương giăng đèn ngọn cỏ

Tia nắng chuyền long lanh.

(Đỗ Toàn Diện)

Trong đoạn thơ trên có [[3]] từ chỉ hoạt động.

Câu 18.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

A child sitting on a window sill reading a book

Description automatically generated

Bên khung cửa sổ, Lan đang say sưa với cuốn sách mới [[.]] Ánh nắng ban mai khẽ len lỏi qua từng hàng cây [[,]] tán lá [[,]] chiếu vào nhà rồi đọng lại trên trang giấy như muốn cùng Lan đọc sách.

Câu 19.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Từ bắt đầu bằng "c" hoặc "k" là tên một loài cây cây thân thẳng, hình cột, không phân cành, lá mọc thành chùm ở ngọn, quả nhỏ, mọc thành buồng, dùng để ăn trầu.

Đáp án: quả [[cau]] .

Câu 20.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên dùng để đội đầu

Che mưa che nắng, đi đâu ta cần

Bỏ sắc yếu ớt tay chân

Tiếng này trái ngược với già bạn ơi!

Tiếng bỏ sắc là [[non]] .

Câu 21.

Ghép hình ảnh với tên con vật thích hợp.

 ).png [(hổ)]

A black and white zebra

Description automatically generated [(ngựa vằn)]

 ).png [(sư tử)]

Cột bên phải

hổ

Cột bên phải

ngựa vằn

Cột bên phải

sư tử

Câu 22.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu hoàn chỉnh.

Những xe thóc vàng ươm ấy [(là thành quả lao động suốt một vụ mùa của người nông dân.)]

Chiếc xe đạp bố tặng nhân dịp sinh nhật [(là "con ngựa sắt" cùng em đến trường mỗi sáng.)]

Chú voi [(là loài động vật rất thân thiết với đồng bào Tây Nguyên.)]

Cột bên phải

là loài động vật rất thân thiết với đồng bào Tây Nguyên.

Cột bên phải

là thành quả lao động suốt một vụ mùa của người nông dân.

Cột bên phải

là "con ngựa sắt" cùng em đến trường mỗi sáng.

Câu 23.

Ghép các từ ngữ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

thầy đồ [(Hai anh em xin chữ (...) trong Văn Miếu nhân dịp tết Nguyên đán.)]

đồ xôi [(Mẹ đang (...) dưới bếp.)]

đồ chơi [(Bố mua (...) mới cho hai chị em.)]

Cột bên phải

Mẹ đang (...) dưới bếp.

Cột bên phải

Bố mua (...) mới cho hai chị em.

Cột bên phải

Hai anh em xin chữ (...) trong Văn Miếu nhân dịp tết Nguyên đán.

Câu 24.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành thành ngữ hoàn chỉnh.

Trèo đèo [(lội suối)]

Ba chìm [(bảy nổi)]

Lên thác [(xuống ghềnh)]

Cột bên phải

bảy nổi

Cột bên phải

xuống ghềnh

Cột bên phải

lội suối

Câu 25.

Ghép các tiếng ở hai vế với nhau để tạo thành từ hoàn chỉnh.

chinh [(phục)]

xong [(xuôi)]

lao [(động)]

trinh [(nữ)]

nao [(núng)]

song [(ca)]

Cột bên phải

thám

Cột bên phải

núng

Cột bên phải

phục

Cột bên phải

ca

Cột bên phải

công

Cột bên phải

xuôi

Câu 26.

Xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

Lớp em tham quan Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. [(Câu nêu hoạt động)]

Văn Miếu - Quốc Tử Giám cổ kính, uy nghiêm giữa lòng Thủ đô. [(Câu nêu đặc điểm)]

Cuối tuần, phố đi bộ Nguyễn Huệ thật đông đúc, nhộn nhịp. [(Câu nêu đặc điểm)]

Chuyến du lịch Nha Trang cùng cô chú là kỉ niệm đẹp của em trong hè vừa qua. [(Câu giới thiệu)]

Sông Hương là một cảnh đẹp nổi tiếng của thành phố Huế. [(Câu giới thiệu)]

Gia đình em cùng chụp ảnh ở phố cổ Hội An. [(Câu nêu hoạt động)]

Dưới đây là các nhóm:

Câu giới thiệu

Câu nêu hoạt động

Câu nêu đặc điểm

Câu 27. ((Audio))

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với những từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

tưới nước

xanh um

con mực

cá heo

tươi tốt

mầm lá

nụ hoa

tỉa lá

bút chì

chồi non

bắt sâu

sum sê

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ đặc điểm của cây cối [[xanh um || tươi tốt || sum sê]], [[xanh um || tươi tốt || sum sê]], [[xanh um || tươi tốt || sum sê]]

Từ ngữ chỉ việc làm chăm sóc cây cối [[tưới nước || tỉa lá || bắt sâu]], [[tưới nước || tỉa lá || bắt sâu]], [[tưới nước || tỉa lá || bắt sâu]]

Từ ngữ chỉ bộ phận của cây cối [[mầm lá || nụ hoa || chồi non]], [[mầm lá || nụ hoa || chồi non]], [[mầm lá || nụ hoa || chồi non]]

Câu 28.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn thơ hoàn chỉnh.

[(Cây dừa xanh toả nhiều tàu)]

[(Thân dừa bạc phếch tháng năm)]

[(Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng)]

[(Quả dừa - đàn lợn con nằm trên cao.)]

Câu 29.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ đồ chơi.

[(b)] [(ú)] [(t)] [(h)] [(ô)] [(g)] [(n)]

Câu 30.

Chọn các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống:

An old person and two babies sleeping on a porch

Description automatically generated

Bên hiên nhà, hai em bé đang nằm ngủ [[say sưa]] trong vòng tay của bà. Phía xa xa, cánh đồng lúa [[xanh mướt]] , trải dài đến những lùm cây xanh dưới chân đồi, thỉnh thoảng khẽ đu đưa mấy chiếc lá như hoà mình vào giấc ngủ của ba bà cháu.